

TÀI LIỆU CƠ BẢN CỘNG HÒA HỒI GIÁO ÁPGANITXTAN



A. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ NƯỚC CỘNG HÒA HỒI GIÁO ÁPGANIXTAN

1. Khái quát

- Tên nước: Ápganixtan (Cộng hòa Hồi giáo Ápganixtan)
- Thủ đô: Thành phố Ca-bun (Kabul)
- Vị trí địa lý: Ápganixtan là quốc gia nhiều đồi núi nằm kín trong lục địa Trung Á và Nam Á. Là một bộ phận của thế giới Hồi giáo Trung đông mở rộng, Ápganixtan có tọa độ địa lý 29°-39° độ vĩ Bắc, 60°-75° độ kinh đông. Đỉnh núi cao nhất là Noshaq, cao 7.492m.
- Địa hình: Phần lớn là núi gồ ghề với các đồng bằng ở phía bắc và tây nam.
- Diện tích: Tổng diện tích tự nhiên 652.230 km², đứng thứ 41 thế giới.
- Khí hậu: Ápganixtan mang đặc trưng khí hậu lục địa với mùa đông khắc nghiệt ở những vùng cao nguyên, với miền đông nam tuyết phủ (quanh ngọn Nuristan) và vành đai Wakhan, nơi nhiệt độ trung bình vào tháng 1 có thể xuống dưới -15°C, và mùa hè nóng ở những vùng thấp hơn của lòng chảo Sistan về phía tây nam, bồn địa Jalalabad về phía đông, và đồng bằng Turkestan dọc theo sông Amu ở phía bắc, nơi nhiệt độ trung bình hơn 35°C vào tháng 7.
- Dân số: 31 triệu người (ước tính tháng 7 năm 2013), đứng thứ 41 trên thế giới.
- Dân tộc: Người Pashtun chiếm đa số với 42%; đứng thứ hai là người Tajik 27%; người Hazara 9%; người Uzbek 9%; người Aimak 4%; người Turkmen 3%; người Baloch 2%; và các nhóm sắc tộc khác chiếm 4%.
- Ngôn ngữ: Tiếng Ba Tư (hay còn gọi là Dari) chiếm 50% và Pashto chiếm 35% là các ngôn ngữ chính thức của quốc gia. Cả hai đều là các ngôn ngữ Indo-European từ tiểu hệ ngôn ngữ Iran. Tiếng Hazaragi của cộng đồng thiểu số Hazara là một thổ ngữ của tiếng Ba Tư. Các ngôn ngữ khác gồm các ngôn ngữ Turkic (chủ yếu là Uzbek và Turkmen) chiếm 11%, cũng như 30 ngôn ngữ nhỏ khác chiếm 4% (chủ yếu gồm Balochi, Nuristani, Pashai, Brahui, các ngôn ngữ Pamir, Hindko, Hindi/Urdu,...). Số người thạo nhiều ngôn ngữ rất đông.
- Tôn giáo: Hơn 99% người dân Ápganixtan là người Hồi giáo, trong đó 80% thuộc hệ phái Sunni và 19% thuộc hệ phái Shia. Có khoảng 30.000 tới 150.000 người Ấn giáo và người đạo Sikh sống tại nhiều thành phố nhưng chủ yếu tại Jalalabad, Kabul, và Kandahar.

- Văn hoá: Như những người dân vùng cao nguyên khác, người Ápganixtan nhanh nhạy và mến khách, rất coi trọng danh dự cá nhân. Ápganixtan có lịch sử phức tạp thể hiện qua những nền văn hóa hiện nay cũng như dưới hình thức đa ngôn ngữ và công trình kiến trúc khác. Tuy nhiên, nhiều công trình kiến trúc lịch sử quốc gia đã bị tàn phá trong những cuộc chiến gần đây. Hai pho tượng Phật tại tỉnh Bamiyan đã bị Taliban phá huỷ vì coi đó là sự sùng bái thần tượng. Các địa điểm nổi tiếng khác như thành phố Kandahar, Herat, Ghazni và Balkh. Tháp Jam tại thung lũng Hari Rud là một địa điểm di sản văn hóa thế giới của UNESCO. Tấm áo choàng của Muhammad được cất giữ bên trong Khalka Sharifa nổi tiếng tại Thành phố Kandahar.
- Tài nguyên thiên nhiên: Khí thiên nhiên, dầu khí, than, đồng, crôm, đá tan, ba-rít, lưu huỳnh, chì, kẽm, quặng sắt, muối, đá quý và bán quý.
- Đơn vị tiền tệ: đồng Afgani (AFA), 1 USD = 57 AFA (2013).
- Thu nhập bình quân đầu người (theo PPP): 1.100 USD (năm 2012).
- Quốc khánh: ngày 19 tháng 8 năm 1919.

2. Lịch sử

Ápganixtan là đất nước ngã tư đường nơi nhiều nền văn minh Ấn-Âu đã tương tác và thường xung đột với nhau, và đây cũng là một vị trí quan trọng của hoạt động thời cổ. Trong thế kỷ 19, sau những cuộc chiến tranh Anh-Ápganixtan và sự thăng tiến của triều đại Barakzai, Ápganixtan chứng kiến phần lớn lãnh thổ cũng như quyền tự trị của mình rơi vào tay Anh Quốc. Vua Amanullah Khan lên ngôi năm 1919 Ápganixtan mới giành lại được quyền độc lập hoàn toàn của mình trong các vấn đề ngoại giao. Giai đoạn ổn định dài nhất tại Ápganixtan là trong khoảng 1933 tới 1973, dưới quyền cai trị của Vua Zahir Shah.

Năm 1979, Chính phủ Hoa Kỳ bắt đầu ngầm cung cấp tài chính và huấn luyện cho các lực lượng Mujahideen chống chính phủ qua cơ quan an ninh mật Pakistan (ISI). Nhằm ủng hộ cho các lực lượng cộng sản Ápganixtan, ngày 24 tháng 12 năm 1979 Liên Xô đã can thiệp vào nước này. Giai đoạn chiếm đóng của Liên Xô dẫn tới cuộc di cư của hơn 5 triệu người Afghan tới các trại tị nạn ở Pakistan, Iran và các nước láng giềng khác. Đối mặt với nhiều sức ép quốc tế và con số hơn 15.000 binh lính thiệt mạng trong các cuộc đụng độ với các lực lượng Mujahideen được Hoa Kỳ, Pakistan, và các chính phủ khác huấn luyện, năm 1989 quân đội Liên Xô đã rút khỏi nước này.

Quân đội Liên Xô rút năm 1989 nhưng tiếp tục ủng hộ Tổng thống Najibullah cho tới khi ông mất chức năm 1992. Thiếu sự hiện diện của quân đội Liên Xô, chính phủ thân cộng sản không thể giữ được ưu thế và dần mất lãnh thổ vào tay các lực lượng du kích. Những trận đánh đẫm máu nhất trong cuộc nội chiến diễn ra năm 1994 làm hơn 10.000 người chết tại Kabul. Sự hỗn loạn

và tình trạng tham nhũng lan tràn tại đất nước Ápganixtan thời hậu Xô viết là nguyên nhân dẫn tới sự xuất hiện của Taliban, chủ yếu là người Pashtun thuộc vùng Helmand và Kandahar.

Taliban đã phát triển thành một lực lượng chính trị-tôn giáo, và cuối cùng chiếm Kabul năm 1996. Tới cuối năm 2000, Taliban đã chiếm được 95% lãnh thổ đất nước. Taliban đã áp đặt bộ Luật Sharia Hồi giáo hà khắc và sau này bị coi là những người ủng hộ khủng bố, chủ yếu vì đã cung cấp chốn nương thân cho mạng lưới Al-Qaeda của Osama bin Laden. Trong bảy năm cầm quyền của Taliban, đa số người dân nước này phải sống trong tình trạng cùng cực các quyền tự do và sự vi phạm quyền sống. Phụ nữ bị cấm làm việc, trẻ em gái không được đi học. Những người chống đối bị trừng phạt ngay lập tức. Những người cộng sản bị tiêu diệt một cách có hệ thống và trộm cắp bị trừng phạt bằng cách chặt chân hoặc tay. Tuy nhiên, tới năm 2001 Taliban đã hầu như tiêu diệt được việc trồng cây thuốc phiện tại Ápganixtan.

Tháng 12 năm 2001, các lãnh tụ chính của các nhóm đối lập Afghan đã gặp gỡ tại Bonn, Đức, và đồng ý về kế hoạch thành lập một chính phủ dân chủ mới dẫn tới việc Hamid Karzai, trở thành chủ tịch Chính quyền Lâm thời Afghan. Sau Loya Jirga (Hội đồng các Thủ lĩnh) toàn quốc năm 2002, Karzai đã được các đại biểu chọn làm Tổng thống tạm quyền của Ápganixtan. Năm 2003, nước này đã triệu tập một Loya Jirga lập hiến và phê chuẩn một hiến pháp mới vào năm sau đó. Hamid Karzai được bầu làm tổng thống trong cuộc bầu cử toàn quốc tháng 10 năm 2004. Những cuộc bầu cử lập pháp được tổ chức tháng 9 năm 2005. Quốc hội - cơ quan lập hiến do bầu cử tự do đầu tiên tại Ápganixtan từ năm 1973 - họp tháng 9 năm 2005, trong cuộc bầu cử này phụ nữ được tham gia với tư cách cử tri, ứng cử viên và cả người được bầu.

3. Chính trị

Chính thể: Cộng hòa Hồi giáo.

a. Thể chế

Hiến pháp: Hiến pháp lần đầu được Loya Jirga (Hội đồng các Thủ lĩnh) phê chuẩn năm 2003.

Hệ thống chính trị của Ápganixtan phân chia rõ ba nhánh lập pháp, hành pháp và tư pháp. Tổng thống là người đứng đầu quốc gia. Quốc hội là cơ quan lập pháp, theo lưỡng viện gồm Viện Dân cử (Hạ viện) và Viện Trưởng lão (Thượng viện). Viện Trưởng lão (gồm 102 ghế, 2/3 thành viên từ các hội đồng địa phương có nhiệm kỳ 4 năm, và 1/3 thành viên được Tổng thống chỉ định có nhiệm kỳ 5 năm). Viện Dân cử (không quá 250 ghế, thành viên được cử tri bầu trực tiếp, nhiệm kỳ 5 năm). Bầu cử gần đây nhất vào ngày 18 tháng 9 năm 2010, lần tới vào năm 2015.

Tổng thống hiện thời Hamid Karzai được bầu tháng 10 năm 2004. Quốc hội hiện tại được bầu năm 2005. Trong số những đại biểu có cả các cựu thành viên Mujahadeen, Taliban, cộng sản, những người cải cách, và những người theo trào lưu chính thống Hồi giáo. 28% đại biểu là phụ nữ, lớn hơn 3% so với con số 25% tối thiểu do hiến pháp quy định. Điều này khiến Ápganixtan, một nước từ lâu đã nổi tiếng về sự đàn áp phụ nữ thời Taliban, trở thành một trong những nước đứng đầu về số đại biểu nữ giới.

Nội các gồm 25 bộ trưởng do Tổng thống chỉ định và Quốc hội thông qua.

b. Các đảng phái chính trị

Ápganixtan có một hệ thống đa đảng phái chính trị, không đảng nào giành quyền lực một mình mà phải kết hợp với nhau để thành lập chính phủ liên minh. Không có đảng chính trị nào được phép tồn tại mà có bất cứ chủ trương nào đi ngược lại tinh thần Hồi giáo. Luật pháp hiện hành quy định việc thành lập các đảng chính trị phải có ít nhất 10.000 thành viên.

Hiện nay, Ápganixtan có những chính đảng như: Đảng Hizb ut-Tahrir (Đảng Hồi giáo), Đảng Phong trào hòa bình, Đảng Hezb-e Islami, Đảng những người Cộng hòa Ápganixtan, Đảng Xã hội Hồi giáo, Đảng Phong trào Hồi giáo Ápganixtan, Đảng Dân chủ Xã hội, Đảng Thống nhất Hồi giáo Ápganixtan, Tổ chức Dawah Hồi giáo Ápganixtan, Mặt trận Cứu quốc, Đảng Tự do.

c. Quan hệ đối ngoại

Ápganixtan là thành viên của Liên hiệp quốc từ năm 1946 và luôn duy trì mối quan hệ tốt với Hoa Kỳ và các nước thành viên NATO sau khi ký Hiệp ước Anglo-Afghan năm 1919. Hiện nay, có 22 quốc gia thành viên NATO triển khai khoảng 100.000 binh sỹ ở Ápganixtan theo một phần của Lực lượng Hỗ trợ An ninh Quốc tế (ISAF). Ápganixtan cũng tham gia vào những mối quan hệ kinh tế chặt chẽ với các quốc gia thành viên NATO và đồng minh. Ápganixtan cũng có quan hệ ngoại giao tốt với các nước láng giềng Pakistan, Iran, Turkmenistan, Uzbekistan, Tajikistan, Trung Quốc, và các quốc gia trong khu vực như Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Kazakhstan, Nga, Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất, Ả-rập Xê-út, Iraq, Ai Cập, Nhật Bản, Hàn Quốc, và các quốc gia khác.

Ấn Độ là nhà tài trợ lớn nhất trong khu vực cho nước này. Từ năm 2002, Ấn Độ đã cung cấp 2 tỷ USD hỗ trợ kinh tế cho Ápganixtan và đã tham gia vào những nỗ lực tái thiết kinh tế-xã hội, gồm có năng lượng, đường giao thông, các dự án nông nghiệp và giáo dục. Ấn Độ cũng có quan hệ khăng khít về quân sự với Ápganixtan, mong muốn tăng cường sau hiệp ước chiến lược tháng 10 năm 2011 ký giữa Tổng thống Karzai và Thủ tướng Manmohan Singh.

Quan hệ Ápganixtan-Pakistan đã bị ảnh hưởng xấu do những vấn đề liên quan đến Đường Durand, chiến tranh 1978 đến nay (Lực lượng Mujahideen, người tị nạn Afghan, Lực lượng phiến loạn Taliban, giao tranh biên giới), bao

gồm nguồn nước và sự gia tăng ảnh hưởng của Ấn Độ ở Ápganixtan. Ápganixtan luôn phụ thuộc vào quan hệ thương mại với Pakistan để xuất và nhập khẩu nhưng đã thay đổi trong thập kỷ qua với việc mở tuyến Trung Á và Iran. Ngược lại, Pakistan phụ thuộc vào nguồn nước từ Ápganixtan và coi nước này như là một tuyến thương mại duy nhất tới các thị trường Trung Á.

Ápganixtan cũng là thành viên đầy đủ của Tổ chức hợp tác khu vực Nam Á (SAARC) và Tổ chức hợp tác kinh tế (ECO), các tổ chức khu vực, cũng như Tổ chức hội nghị Hồi giáo.

4. Tổng quan kinh tế Ápganixtan

Ápganixtan là một trong những nước nghèo và kém phát triển nhất thế giới. Nền kinh tế nhiều năm qua đã phải chịu rất nhiều ảnh hưởng tiêu cực từ tình trạng bất ổn chính trị và quân sự từ cuộc chiến tranh với Liên Xô năm 1979 và những cuộc xung đột tiếp sau đó, ngoài ra tình trạng hạn hán nặng nề cũng gây rất nhiều khó khăn cho đất nước này. Sau nhiều thập kỷ xung đột, kinh tế Ápganixtan đang dần hồi phục, nhất là sau sự sụp đổ của lực lượng phiến quân Taliban năm 2001. Với sự trợ giúp của cộng đồng quốc tế, khu vực nông nghiệp và dịch vụ đang có những chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, nền kinh tế Ápganixtan vẫn phụ thuộc chủ yếu vào viện trợ nước ngoài, hoạt động ngoại thương chủ yếu diễn ra với các quốc gia láng giềng.

Một số chỉ tiêu kinh tế-xã hội Ápganixtan năm 2012 (Theo CIA World Factbook 2013):

- GDP: 19,91 tỷ USD
- Tăng trưởng GDP: 10,2%
- GDP bình quân đầu người (theo sức mua tương đương - PPP): 1.100 USD
- Cơ cấu ngành trong GDP: Nông nghiệp 78,6%, Công nghiệp 5,7%, Dịch vụ 15,7%
- Tỷ lệ lạm phát: 10,2% (năm 2011)
- Nông nghiệp: thuốc phiện, lúa mỳ, hoa quả, quả hạnh, gỗ, thịt cừu, da cừu
- Công nghiệp: gạch, dệt may, xà phòng, đồ gia dụng, giày dép, phân bón, đồ lưu niệm, lương thực, đồ uống không có cồn, nước khoáng, xi măng, thảm dệt thủ công; khí thiên nhiên, than đá, đồng.
- Kim ngạch xuất khẩu: 376 triệu USD
- Mặt hàng xuất khẩu: thuốc phiện, hoa quả và quả hạnh, thảm dệt thủ công, len, bông, da sống, đá quý và bán quý.
- Kim ngạch nhập khẩu: 6,39 tỷ USD
- Mặt hàng nhập khẩu: máy móc và hàng đầu vào sản xuất, lương thực, dệt may, sản phẩm hóa dầu.

B. QUAN HỆ HỢP TÁC SONG PHƯƠNG GIỮA VIỆT NAM VÀ ÁPGANIXTAN

1. Quan hệ hợp tác về chính trị, ngoại giao

Việt Nam và Ápganixtan thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 16 tháng 9 năm 1974. Tháng 11 năm 1978, Việt Nam mở Đại sứ quán tại Ca-bun; đến tháng 6 năm 1992, ta đóng cửa Đại sứ quán do khó khăn về kinh tế và nội chiến tại Ápganixtan. Tháng 8 năm 1993, Ápganixtan đóng cửa Đại sứ quán tại Việt Nam.

Việt Nam công nhận Chính phủ do Tổng thống Hamid Karzai đứng đầu và đã viện trợ nhân đạo 300.000 USD cho Ápganixtan thông qua tổ chức Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) đầu năm 2002. Việt Nam cũng đã tham dự Hội nghị Tokyo về tái thiết Ápganixtan (2001) và một số Hội nghị khác về Ápganixtan. Ta đã cam kết tổ chức một Chương trình đào tạo ngắn hạn cho các quan chức Chính phủ Ápganixtan.

2. Quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại

Quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Ápganixtan trong vòng 5 năm trở lại đây không có nhiều trao đổi. Do những căng thẳng về tình hình chính trị và xung đột ở đất nước này nên quan hệ thương mại song phương đôi lúc đã bị gián đoạn. Từ năm 2010 đến nay, về mặt thống kê chính thức, hai nước không có giao dịch xuất nhập khẩu sang nhau. Tuy nhiên, thực tế có một lượng hàng hóa xuất khẩu (chủ yếu là chè) từ Việt Nam được chuyển khẩu qua Ápganixtan qua một số cảng của Pakistan.

Bảng 1: Kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam - Ápganixtan (2008-2012)

Đơn vị: nghìn USD

| Năm | Tổng kim ngạch | Xuất khẩu | Nhập khẩu |
|--------------|----------------|-----------|-----------|
| 2008 | 6.651 | 4.362 | 2.289 |
| 2009 | 9.036 | 8.669 | 367 |
| 2010 | 0 | 0 | 0 |
| 2011 | 0 | 0 | 0 |
| 2012 | 0 | 0 | 0 |
| Quý III/2013 | 0 | 0 | 0 |

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Năm 2008, tổng kim ngạch thương mại hai chiều đạt 6,7 triệu USD trong đó xuất khẩu của Việt Nam sang Ápganixtan đạt 4,4 triệu USD, nhập khẩu 2,3 triệu USD. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam đều là những mặt hàng mà Việt Nam có thế mạnh như sản phẩm dệt may (1,83 triệu USD), chè

(1,26 triệu USD), cà phê (0,51 triệu USD), sợi các loại (0,26 triệu USD), giày dép các loại (0,18 triệu USD),...

Bảng 2: Mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Ápganixtan (2008-2012)

Đơn vị: USD

| | 2008 | 2009 | 2010 | 2011 | 2012 |
|---|-----------|-----------|------|------|------|
| Sản phẩm dệt may | 1.826.854 | 1.827.724 | | | |
| Chè | 1.262.809 | 3.159.705 | | | |
| Cà phê | 510.744 | | | | |
| Sợi các loại | 256.000 | | | | |
| Giày dép các loại | 178.209 | 264.015 | | | |
| Sản phẩm gốm, sứ | 76.896 | 51.264 | | | |
| Đồ chơi trẻ em | 58.176 | | | | |
| Vải | 53.000 | 45.635 | | | |
| Sản phẩm chất dẻo | 51.940 | | | | |
| Hàng hoá khác | 46.545 | | | | |
| Sản phẩm mây, tre, cói & thảm | 11.713 | | | | |
| Chất dẻo nguyên liệu | 9.225 | | | | |
| Sản phẩm sắt thép các loại (Chương 73) | 7.812 | 177.126 | | | |
| Gỗ & sản phẩm gỗ | 6.406 | 311.567 | | | |
| Máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện | 5.424 | | | | |
| Hàng hoá khác | | 863.001 | | | |
| Quặng và khoáng sản khác | | 373.440 | | | |
| Hạt Tiêu | | 340.672 | | | |
| Gạo | | 147.000 | | | |
| Linh kiện phụ tùng ô tô khác | | 48.890 | | | |

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Năm 2009, xuất khẩu của Việt Nam đạt 8,7 triệu USD, tăng 99% so với năm 2008; nhập khẩu 0,37 triệu USD, giảm mạnh -84% so với năm 2008. Trong năm này, Việt Nam tiếp tục xuất khẩu chè (3,16 triệu USD), sản phẩm dệt may (1,83 triệu USD), hàng hóa khác (0,86 triệu USD), gỗ và sản phẩm gỗ (0,31 triệu USD),...

Bảng 3: Mặt hàng nhập khẩu của Việt Nam từ Ápganixtan (2008-2012)

Đơn vị: USD

| | 2008 | 2009 | 2010 | 2011 | 2012 |
|---|-----------|---------|------|------|------|
| Máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện | 1.193.192 | | | | |
| Thép phế liệu | 535.702 | | | | |
| Chất dẻo nguyên liệu | 269.375 | 121.275 | | | |
| Linh kiện phụ tùng xe máy | 168.454 | | | | |

| | | | | | |
|--|---------|--------|--|--|--|
| Hàng hoá khác | 51.398 | 13.140 | | | |
| Máy móc thiết bị, dụng cụ & phụ tùng | 28.288 | | | | |
| Vải | 12.983 | | | | |
| Tân dược | 10.088 | | | | |
| Sản phẩm sắt thép các loại (chương 73) | 9.564 | | | | |
| Nguyên phụ liệu dệt may, da & giày | 9.339 | | | | |
| Kim loại thường khác | 300 | | | | |
| Bông các loại | 234.363 | | | | |

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Lê Trung Thông
 Vụ Thị trường Châu Phi, Tây Á, Nam Á